

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH P**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 77/2023/HS-PT
Ngày 21 tháng 9 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Điều Thị Bích Lược

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Quang Vũ

Ông Nguyễn Hà Giang

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên tòa: Ông Vũ Công Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P, đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 99/2023/TLPT-HS ngày 28/8/2023. Do có kháng cáo của bị cáo Triệu Việt H, Triệu Đình H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2023/HSST ngày 19/7/2023 của TAND huyện L, tỉnh P.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Triệu Việt H - sinh năm 1971; giới tính: Nam; nơi sinh: tại huyện L, tỉnh P; nơi cư trú: Khu Lâm Nghĩa, thị trấn L, huyện L, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn T - sinh năm 1930 (đã chết), con bà Đặng Thị V - sinh năm 1936; vợ: Nguyễn Thị C - sinh năm 1975; con: Có 03 con (con lớn sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Quyết định xử phạt hành chính số 122/QĐ-XPVPHC ngày 17/7/2015 của Công an huyện L, xử phạt Triệu Việt H 350.000 đồng về hành vi mua số lô, số đề. Bị cáo đã thi hành xong.

Quyết định xử phạt hành chính số 171/QĐ-XPVPHC ngày 27/8/2018 của Công an huyện L, xử phạt Triệu Việt H 350.000 đồng về hành vi mua số lô, số đề. Bị cáo đã thi hành xong.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/3/2023 đến ngày 27/3/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo tại ngoại tại thị trấn L, huyện L, tỉnh P.

2. Triệu Đình H - sinh năm 1974; giới tính: Nam; nơi sinh: tại huyện L, tỉnh P; nơi cư trú: Khu Lâm Nghĩa, thị trấn L, huyện L, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn Cấp - sinh năm 1933 (đã chết), con bà Triệu Thị Thương - sinh năm 1936; vợ: Nguyễn Thị Minh Hải - sinh năm 1974; con: Có 01 con sinh năm 2019; tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 127/QĐ-XPVPHC ngày 06/3/2023 của UBND huyện L, xử phạt Triệu Đình H 7.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe thành viên gia đình”.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/3/2023 đến ngày 27/3/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo tại ngoại tại thị trấn L, huyện L, tỉnh P.

(Các bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 24/3/2023, Công an huyện L phối hợp với Công an thị trấn L, huyện L kiểm tra, bắt quả tang Triệu Văn Sỹ - sinh năm 1982, Ngô Văn Thanh - sinh năm 1979, Triệu Đình H - sinh năm 1974 và Ngô H Nhị - sinh năm 1983 đều ở khu Lâm Nghĩa, thị trấn L, huyện L, tỉnh P đang đánh bạc bằng hình thức chơi “xâm” trên chiếu nhựa được trải sẵn tại nền nhà gian phòng ngủ nhà ở của Triệu Việt H - sinh năm 1971 ở khu Lâm Nghĩa, thị trấn L, huyện L, tỉnh P và Ngô Tiến Sự - sinh năm 1968, đăng ký hộ khẩu tại tổ 1 phường Ngọc Hà, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang (hiện tạm trú tại khu Lâm Nghĩa, thị trấn L, huyện L, tỉnh P) cũng đang đánh bạc bằng hình thức chơi chắn, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ tại chiếu bạc “đánh xâm” số tiền 5.400.000 đồng (Năm triệu bốn trăm nghìn đồng); 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếu nhựa. Số tiền 5.400.00 đồng, trong đó 5.290.000 đồng là tiền đang sử dụng để đánh bạc, 110.000 đồng là tiền phế nộp cho Triệu Việt H khi người chơi có ván bài xâm hoặc bắt treo những người chơi. Đồng thời trên giường tại phòng ngủ gồm có Triệu Việt H - sinh năm 1971, Ngô Văn Kiên - sinh năm 1969 và Lương Quốc Trung - sinh năm 1968 đều trú tại khu Lâm Nghĩa, thị trấn L, huyện L, tỉnh P và Ngô Tiến Sự - sinh năm 1968, đăng ký hộ khẩu tại tổ 1 phường Ngọc Hà, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang (hiện tạm trú tại khu Lâm Nghĩa, thị trấn L, huyện L, tỉnh P) cũng đang đánh bạc bằng hình thức chơi chắn, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ tại chiếu bạc “đánh chắn” số tiền 2.750.000 đồng (Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), 100 quân bài chắn và 01 chiếu cói. Số tiền 2.750.000 đồng trong đó 2.700.000 đồng là tiền đang sử dụng để đánh bạc, 50.000 đồng là tiền phế nộp cho Triệu Việt H khi người chơi có ván bài ù bạch thủ ù chi, ù tám đỏ hoặc ù bạch định tôm.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, các đối tượng khai nhận như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 24/3/2023, Ngô Văn Kiên, Lương Quốc Trung, Ngô Tiến Sự đến nhà Triệu Việt H ở khu Lâm Nghĩa, thị trấn L, huyện L, tỉnh P chơi, sau đó tất cả rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “chắn”, trước khi chơi đã thỏa thuận là ai có bài ù bạch thủ ù chi, ù tám đỏ hoặc ù bạch định tôm thì phải trả cho Triệu Việt H 10.000 đồng, H đồng ý cho mọi người chơi, Triệu Việt H, Ngô Văn Kiên, Lương Quốc Trung và Ngô Tiến Sự ngồi trên giường tại phòng ngủ rồi cùng nhau đánh bạc bằng hình thức dùng bộ chắn 100 quân để đánh chắn. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì có Triệu Văn Sỹ, Ngô Văn Thanh, Triệu Đình H và Ngô H Nhị đến nhà Triệu Việt H chơi rồi rủ nhau đánh bạc, trước khi chơi đã thỏa thuận đánh bạc bằng hình thức chơi “xâm” được thua bằng tiền, với mức 5.000 đồng/01 lá, ai “xâm” phải để ra chiếu 30.000 đồng nộp cho H hoặc ai bắt “treo” cả làng phải nộp ra chiếu 20.000 đồng để trả cho H, H đồng ý cho mọi người chơi, Triệu Văn Sỹ, Ngô Văn Thanh, Triệu Đình H và Ngô H Nhị ngồi xuống chiếu nhựa trải ở nền gian phòng ngủ để cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh xâm, Nhị lấy bộ bài tú lơ khơ để ở kệ tủ nhà và là người chia ván bài

đầu tiên. Tất cả các đối tượng đánh bạc đến 22 giờ 30 phút ngày 24/3/2023 thì bị bắt quả tang.

Cách thức đánh bạc bằng hình thức chơi “xâm” như sau: Người chơi dùng bộ bài tú lơ khơ có 52 lá bài, chia cho mỗi người tham gia chơi 10 lá, trong mỗi ván ai đánh bài hết trước thì người đó thắng, những người chơi còn lại sẽ đếm số lá bài trên tay của mình chưa đánh rồi nhân với 5.000 đồng/01 lá bài để trả cho người thắng ván bài đó. Nếu ai hô “xâm” và đánh hết các quân bài trên tay mà không ai bắt được thì thắng ván bài đó, những người chơi còn lại phải trả cho người có bài xâm là 100.000 đồng. Trong một ván bài nếu người chơi không đánh được quân bài nào thì gọi là “treo” và phải trả cho người thắng ván bài đó 70.000 đồng. Người tham gia chơi có 04 lá bài bằng nhau thì gọi là “Tứ quý”, ai đánh lá bài số “2” mà bị bắt tứ quý thì phải trả cho người có bài tứ quý bắt được 70.000 đồng. Giá trị các lá bài được sử dụng có thứ tự từ lớn nhất đến nhỏ nhất là 2, A (át), K, Q, J, 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3. Thống nhất trong quá trình đánh bạc ai được “xâm” thì phải bỏ ra 30.000 đồng, ai bắt “treo” tất cả những người chơi thì bỏ ra 20.000 đồng để trả cho H.

Cách thức đánh bạc bằng hình thức chơi “chắn” như sau: Người chơi dùng bộ bài “chắn” có 100 quân, trên các quân bài có in chữ và hình. 100 quân bài này bớt lại 5 quân, còn lại chia đều làm 5 mô, mỗi mô có 19 quân bài, 5 quân bài bớt lại người bốc bài cho vào một mô bất kỳ gọi là bài nọc rồi để ở giữa chiếu, người bốc nọc đầu tiên lấy bất kỳ một quân bài trong nọc cho vào bất kỳ một mô của người chơi và lật bất kỳ một quân bài trong mô này để xác định bài đó là của ai và người đó đánh trước. Quy ước các hình thức bài “Ù” như sau: Ù xuôi là mỗi người chơi còn lại trả cho người chơi có bài ù là 20.000 đồng, nếu bài ù thông thì mỗi người chơi trả thêm 5.000 đồng, ù bòn là mỗi người chơi trả thêm 5.000 đồng, ù chiu thì mỗi người chơi trả thêm 5.000 đồng, ù thiên khai là mỗi người chơi trả thêm 5.000 đồng, ù tôm là mỗi người chơi trả thêm 5.000 đồng, ù lèo là mỗi người chơi trả thêm 5.000 đồng, ù bạch định là mỗi người chơi trả thêm 45.000 đồng, ù bạch thủ ù chi là mỗi người chơi trả thêm 25.000 đồng, ù tám đỏ là mỗi người chơi trả thêm 60.000 đồng. Người ù của ván bài trước sẽ là người bốc cái của ván bài sau. Trong mỗi ván bài nếu ai ù bạch thủ ù chi, ù tám đỏ hoặc ù bạch định tôm thì trả cho H 10.000 đồng.

Số tiền của từng người sử dụng đánh bạc như sau: Triệu Văn Sỹ 1.800.000 đồng; Ngô Văn Thanh 820.000 đồng; Triệu Đình H 1.350.000 đồng; Ngô H Nhị 1.430.000 đồng; Triệu Việt H 800.000 đồng; Ngô Văn Kiên 550.000 đồng; Ngô Tiến Sự 700.000 đồng; Lương Quốc Trung 700.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2023/HSST ngày 19/7/2023, TAND huyện L, tỉnh P đã quyết định:

Căn cứ Điều 321, 322 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo: Triệu Việt H phạm tội: “Gá bạc”, bị cáo Triệu Đình H phạm tội: “Đánh bạc”..

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Triệu Việt H 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Triệu Đình H 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên các quyền và nghĩa vụ khác của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/7/2023 bị cáo H kháng cáo xin được hưởng án treo, ngày 24/7/2023 bị cáo H kháng cáo xin giảm hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo giữ nguyên kháng cáo, bị cáo H xuất trình cho hội đồng xét xử tình tiết mới ngày 16/8/2023 bị cáo H đã có hành vi cứu cháu Ngô Phương Thảo con anh Ngô Đức Hậu và chị Nguyễn Thị Hoà; TT: Khu Lâm Nghĩa, thị trấn L bị đuổi nước có xác nhận của chính quyền địa phương và bị cáo Triệu Đình H đã có hành công đóng góp trong hoạt động thiện nguyện trên địa bàn huyện L được Hội chữ thập đỏ huyện L ghi nhận tấm lòng vàng nhân đạo ngày 18/2/2023.

Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Việt H và bị cáo Triệu Đình H. Sửa bản án sơ thẩm số: 45/2023/HSST ngày 19/7/2023 của TAND huyện L, tỉnh P về hình phạt đối với bị cáo Triệu Việt H và bị cáo Triệu Đình H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định, đơn kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội: Tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đều khai nhận đã có hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24/3/2023 tại nhà ở của Triệu Việt H ở khu Lâm Nghĩa, thị trấn L, huyện L, tỉnh P, Triệu Đình H, Triệu Văn Sỹ, Ngô H Nhị và Ngô Văn Thanh đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân để đánh xâu, Triệu Việt H, Ngô Văn Kiên, Lương Quốc Trung và Ngô Tiến Sự đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức dùng bộ bài chắn 100 quân để đánh chắn thì bị tổ công tác của Công an huyện L bắt quả tang. Số tiền sử dụng đánh bạc của Triệu Văn Sỹ là 1.800.000 đồng, Ngô Văn Thanh là 820.000 đồng, Triệu Đình H là 1.350.000 đồng, Ngô H Nhị là 1.430.000 đồng, Ngô Văn Kiên là 550.000 đồng, Lương Quốc Trung là 700.000 đồng, Ngô Tiến Sự là 700.000 đồng và Triệu Việt H là 800.000 đồng. Khi bắt giữ đã thu giữ tại chiếu bạc của Triệu Văn Sỹ, Ngô Văn Thanh, Triệu Đình H và Ngô H Nhị số tiền đánh bạc là 5.400.000 đồng. Do vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Triệu Việt H, Triệu Đình H, Triệu Văn Sỹ, Ngô H Nhị và Ngô Văn Thanh khi thực hiện hành vi phạm tội là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tổng số tiền các bị cáo Triệu Đình H, Triệu Văn Sỹ, Ngô H Nhị và Ngô Văn Thanh sử dụng đánh bạc là 5.400.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Việt H tham gia đánh bạc cùng với Ngô Văn Kiên, Lương Quốc Trung và Ngô Tiến Sự, mặc dù tổng số tiền dưới chiếu bạc là dưới 5.000.000 đồng nhưng đã sử dụng nhà ở của mình cho những người đánh bạc ở hai chiếu bạc. Các bị cáo nhận thức được đánh bạc là nguyên nhân phá vỡ hạnh phúc gia đình và những tệ nạn xã hội khác nhưng vẫn thực hiện hành vi đánh bạc và gá bạc để thu lời bất chính. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Triệu Văn Sỹ, Triệu Đình H, Ngô H Nhị và Ngô Văn Thanh phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, Triệu Việt H phạm tội “Gá bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự .

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo H 12 tháng tù và bị cáo H 6 tháng tù. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo H kháng cáo xin được hưởng án treo, bị cáo H kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo H xuất trình cho hội đồng xét xử tình tiết mới ngày 16/8/2023 bị cáo H đã có hành vi cứu cháu Ngô Phương Thảo con anh Ngô Đức Hậu và chị Nguyễn Thị Hoà; TT: Khu Lâm Nghĩa, thị trấn L bị đuối nước có xác nhận của chính quyền địa phương và bị cáo Triệu Đình H đã có hành vi công đóng góp trong hoạt động thiện nguyện trên địa bàn huyện L được Hội chữ thập đỏ huyện L ghi nhận tấm lòng vàng nhân đạo ngày 18/2/2023, nên bị cáo H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm u khoản 1 Điều 51 bị cáo H hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo H tham gia đánh bạc với số tiền 1.350.000 đồng, bị cáo H đã sử dụng nhà ở của mình cho những người đánh bạc ở hai chiếu bạc. Bản án sơ thẩm xác định bị cáo H nhân thân có 03 tiền sự, tuy nhiên Hội đồng xét xử xem xét nhận thấy hành vi bị xử phạt hành chính của H trong vụ án này không coi là nhân thân của bị cáo nên chỉ xác định bị cáo H nhân thân có 02 tiền sự là năm 2015 và 2018. Bị cáo H có 01 tiền sự. Hành vi phạm tội của bị cáo H lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền tham gia đánh bạc không lớn, bị cáo H sau khi phạm tội đã tỏ ra ăn năn hối cải tích cực lập công chuộc tội. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo có thêm tình tiết mới quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy, các bị cáo có đủ điều kiện nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo H và bị cáo H cho bị cáo H được hưởng án treo và bị cáo H hình phạt cải tạo không giam giữ. Bị cáo H nghề nghiệp lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên áp dụng chế tài lao động tại cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[4] Án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo H, H được chấp nhận nên 2 bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Việt H, Triệu Đình H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2023/HSST ngày 19/7/2023 của TAND huyện L, tỉnh P về hình phạt đối với bị cáo Triệu Việt H, Triệu Đình H.

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Triệu Việt H 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/3/2023 đến ngày 27/3/2023). Bị cáo Triệu Việt H phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Triệu Việt H cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh P nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp bị cáo Triệu Việt H thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh P có trách nhiệm thông báo cho cơ quan có thẩm quyền biết theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 4 Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Triệu Đình H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 03 ngày tạm giữ quy đổi bằng 9 ngày cải tạo không giam giữ (Tạm giữ từ ngày 24/3/2023 đến ngày 27/3/2023). Bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn Cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện L nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Triệu Đình H cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh P nơi bị cáo đang cư trú. Gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo H.

Trong thời gian chấp hành án hình phạt cải tạo không giam giữ bị cáo Triệu Đình H phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 5 ngày trong một tuần.

Trong thời gian chấp hành án bị cáo Triệu Đình H phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về Cải tạo không giam giữ.

[4] Án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Triệu Đình H, Triệu Việt H không phải chịu án phí phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- CA, TA, VKS, THADS H. L;
- Các bị cáo;
- PV06 CA tỉnh P;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đieu Thị Bích Lược

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Điều Thị Bích Lược

Tòa án nhân dân
Tỉnh Phú Thọ - **Sắc Lệnh - Tù do - Hình phạt**

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Số: /2022/TB-TA

P, ngày 24 tháng 10 năm 2022

THÔNG BÁO

SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN (QUYẾT ĐỊNH)

Căn cứ Điều 365 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự phúc thẩm số: 80/2022/HS-PT ngày 05/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh P có thiếu sót khi soát xét cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Bản án hình sự phúc thẩm số: 80/2022/HS- PT ngày 05/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh P trang 2 dòng số 5 từ trên xuống ghi: " ... từ ngày 18/01/2021."

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: B

ản án hình sự phúc thẩm số: 80/2022/HS- PT ngày 05/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh P trang 2 dòng số 5 từ trên xuống sửa lại: " ... từ ngày 18/01/2022."

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- CA, TA, VKS, THADS H. Cẩm Khê;
- Các bị cáo;
- PV06 CA tỉnh P;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Điều Thị Bích Lược

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- CA, TA, VKS, THADS H. Cẩm Khê;
- Các bị cáo;
- PV06 CA tỉnh P;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đieu Thị Bích Lược

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Văn Việt Phạm Văn Toàn

Nguyễn Việt Tiến

